

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH QU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2024/HSST
Ngày: 11 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH QU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Tuyết và Bà Nguyễn Thị Hải

- Thư ký phiên toà: bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên toà: ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Qu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2024/HSST ngày 02/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/QĐXXST-HS ngày 26/8/2024, đối với bị cáo:

Võ Hoàng S, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1985; tại Đồng Hới, Qu; nơi cư trú: thôn 10 H, xã L, thành phố Đ, tỉnh Qu; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn phổ thông: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh H (đã chết) và bà Võ Thị H; có vợ là Lê Thị S và 02 con, đứa lớn nhất sinh năm 2008 đứa nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn Kh, xã H, huyện B, tỉnh Qu (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Trần Mạnh H: ông Trần Xuân H, sinh năm 1964; nơi cư trú: thôn Kh, xã H, huyện B, tỉnh Qu. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Trương Quang T, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn Nam Hồng, xã Nh huyện B, tỉnh Qu. Có mặt.

Anh Trần Trung D, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn Kh, xã H, huyện B, tỉnh Qu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/3/2024, Võ Hoàng S điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 73C-106.06 chở đất di chuyển từ thị trấn Phong Nha, huyện B đi thị trấn H, huyện B. Đến khoảng 15 giờ 07 phút cùng ngày, Võ Hoàng S điều khiển xe ô tô tải đến Km 570+200m trên Quốc lộ 15, thuộc địa phận thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Qu thì phía trước có một xe mô tô đang di chuyển cùng chiều nên S điều khiển phương tiện chuyển từ chiều đường bên phải sang chiều đường bên trái (phần đường của xe ngược chiều) để vượt. Lúc này, bên phần đường ngược chiều đang có xe mô tô biển kiểm soát 73F1-437.33 do Trần Mạnh H điều khiển di chuyển theo hướng ngược lại đến thì xảy ra va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 73C-106.06 với xe mô tô biển kiểm soát 73F1-437.33. Hậu quả làm Trần Mạnh H bị tử vong. Xe mô tô biển kiểm soát 73F1-437.33 bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Võ Hoàng S là 0,000mg/L, âm tính với ma túy; đối với Trần Mạnh H là 39,96mmol/L tương đương với 184,14mg/100ml.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thu giữ 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 73C-106.06 cùng với các giấy tờ liên quan đến xe ô tô và đã trả lại cho chủ sở hữu ông Dương Quang Tường; thu giữ và trả lại cho anh Trần Trung Dũng 01 xe mô tô biển kiểm soát 73F1-437.33 cùng với các giấy tờ liên quan đến xe mô tô; thu giữ 01 giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 17/3/2027, mang tên Võ Hoàng S.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đại diện gia đình bị hại Trần Mạnh H với bị cáo Võ Hoàng S và chủ xe ô tô biển kiểm soát 73C-106.06 tự thỏa thuận bồi thường tổng thiệt hại là 210.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT - VKSBT ngày 30 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Qu đã truy tố bị cáo Võ Hoàng S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Hoàng S từ 15-18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30-36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị trả lại cho Võ Hoàng S 01 giấy phép lái xe hạng C, số 440124002056; về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường đầy đủ nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoàng S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoàng S đều thống nhất khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 07 phút, ngày 28/3/2024 tại Km 570+200m trên Quốc lộ 15, thuộc địa phận thôn Nam Nẫm, xã Cự Nẫm, huyện B, tỉnh Q bị cáo đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73C-106.06 lần qua phần đường của xe ngược chiều để vượt xe khác, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 73F1-437.33 đang di chuyển trên phần đường ngược lại hậu quả làm anh Trần Mạnh H chết. Xét lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi lần qua phần đường của xe đi ngược chiều của Võ Hoàng S đã vi phạm vào điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Võ Hoàng S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã được học và được cấp giấy phép lái xe theo quy định lẽ ra bị cáo phải hiểu được rằng khi tham gia giao thông thì phải chú ý quan sát và tuân thủ đúng quy tắc giao thông, không được lần qua phần đường của xe ngược chiều để vượt xe khác nhưng do ý thức chủ quan, cầu thả, coi thường pháp luật nên bị cáo đã điều khiển xe không đúng quy định gây hậu quả nghiêm trọng. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; Gia đình bị hại có đơn bãi nại đối với bị cáo. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị hại Trần Mạnh H có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, kết quả kiểm tra nồng độ là 39,96mmol/L tương đương với 184,14mg/100ml, tuy nhiên không phải là nguyên nhân chính xảy ra vụ tai nạn này.

Xét bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý. Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được giáo dục cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương

và gia đình là cũng đủ nghiêm, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 210.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, tại phiên toà không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thu giữ và xử lý trả lại 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 73C-106.06 và các giấy tờ liên quan đến xe ô tô cho chủ sở hữu ông Dương Quang Tường và trả lại cho anh Trần Trung Dũng 01 xe mô tô biển kiểm soát 73F1-437.33 và các giấy tờ liên quan đến xe mô tô là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng 01 giấy phép lái xe hạng C, số 440124002056 nên trả lại cho Võ Hoàng S là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Bị cáo Võ Hoàng S phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm đề sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Võ Hoàng S** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Hoàng S 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/9/2024).

Giao bị cáo Võ Hoàng S cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho Võ Hoàng S 01 giấy phép lái xe hạng 01 giấy phép lái xe hạng C, số 440124002056 do sở Giao thông vận tải tỉnh Qu cấp ngày 17/3/2022.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Hoàng S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/9/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Qu;
- VKSND tỉnh Qu;
- Sở Tư pháp tỉnh Qu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Qu;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Qu;
- VKSND tỉnh Qu;
- Sở Tư pháp tỉnh Qu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Qu;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Lan Phương